



VAI TRÒ CỦA TRUYỀN THÔNG KỸ THUẬT SỐ TRONG CÁCH MẠNG Ở AI CẬP VÀ TUNISIA

Nguồn: Philip N. Howard & Muzammil M. Hussain (2011). "The Upheavals in Egypt and Tunisia: The Role of Digital Media", *Journal of Democracy*, Vol. 22, No. 3, pp. 35-48.

Biên dịch: Nguyễn Thị Nghĩa | **Hiệu đính:** Nguyễn Thị Nhung

Như những bài nghiên cứu từ trước đến nay thường nhận định, trên thực tế hiện nay thế giới vẫn còn một khu vực chưa hề bị tác động bởi làn sóng dân chủ thứ ba, đó là Bắc Phi và Trung Đông. Thế giới của người Ả Rập không chỉ thiếu vắng chế độ dân chủ, mà còn không có cả những phong trào quần chúng rộng lớn để thúc đẩy chế độ này. Tuy nhiên, vào tháng Mười hai năm 2010 và những tháng đầu của năm 2011, tình hình đã thay đổi với tốc độ hết sức ấn tượng. Những cuộc biểu tình công khai với qui mô lớn và trong thời gian dài đòi cải cách chính trị lan ra như thác lũ từ Tunisia đến Cairo, Sana'a, Amman và Manama. Chúng đã khơi dậy tinh thần đấu tranh cho người dân sống ở Casablanca, Damascus, Tripoli, và hàng chục những thành phố khác đổ xuống đường đấu tranh đòi thay đổi.

Tính đến tháng 5, nhiều nhà chính trị chủ chốt đã sụp đổ: Zineal-Abidine Ben Ali của Tunisia, Hosni Mubarak của Ai Cập, hai nhà độc tài lâu năm nhất trong khu vực, đã phải ra đi; Chính quyền Lybia của Qadhafi Mubarak phải vật lộn trong cuộc chiến với lực lượng chống đối có vũ trang, khi lực lượng này giành được quyền thống trị trên một nửa đất nước và thu hút được sự giúp đỡ từ NATO; và vài quốc vương đã bãi nhiệm nội các của họ, đồng thời cam kết cải cách hiến pháp. Các chính quyền trong khu vực cố giải quyết trong hòa bình bằng cách hứa hẹn với công dân hàng trăm triệu đô la sẽ được đem ra đầu tư vào nhiều lĩnh vực mới. Maroc và Ả Rập Xê-út có vẻ đã đẩy lùi được những cuộc nổi dậy nghiêm trọng

trong nước, nhưng cho đến thời điểm của bài viết này vào tháng Năm năm 2011, thì số phận cuối cùng của những chính quyền ở Bahrain, Jordan, Syria, và Yemen vẫn còn bỏ ngõ.

Có rất nhiều cách để kể về câu chuyện thay đổi chính trị này. Nhưng một trong những cách tường thuật nhất quán nhất của các nhà lãnh đạo xã hội dân sự ở các nước Ả Rập đó là lần này, chính Internet, điện thoại di động, các phương tiện truyền thông xã hội như Facebook hay Twitter đã tạo nên sự khác biệt. Với việc sử dụng những công nghệ này, những người quan tâm tới chế độ dân chủ có thể xây dựng được những mạng lưới rộng khắp, tạo ra [vốn xã hội](#), và tổ chức những hoạt động chính trị với một tốc độ và qui mô chưa từng thấy trước đó. Nhờ có những công nghệ này, những mạng lưới ảo đã trở thành thực trên đường phố. Truyền thông kỹ thuật số trở thành công cụ cho phép các phong trào xã hội đạt được những thành quả chưa từng có, trong khi các thế lực cầm quyền lại chậm chạp đối phó bằng cách triển khai những phương pháp đáp trả công nghệ cao hay công nghệ thông thường. Nhìn lại vài tháng “Mùa xuân Ả Rập” vừa qua, chúng ta học được gì về vai trò của phương tiện truyền thông kỹ thuật số đối với các cuộc nổi dậy chính trị và dân chủ hóa? Từ những sự kiện này, chúng ta có thể rút ra được những ý nghĩa gì cho hiểu biết của chúng ta về cách thức hoạt động thực sự của công cuộc dân chủ hóa ngày nay?

Những ngòi nổ đầu ở Tunisia

Vào ngày 17 tháng 12 năm 2010, Mohamed Bouazizi tự thiêu. Anh chàng bán hàng rong trong thành phố nhỏ bé Sidi Bouzid của Tunisia đã cố gắng trong vô vọng để phản đối khoản phạt của thanh tra, đầu tiên kháng án với cảnh sát, rồi chính quyền địa phương, rồi thống đốc vùng. Mỗi lần anh ta dọa sẽ đưa vụ việc lên báo, anh lại bị nhân viên an ninh đánh đập. Bầm dập, bị xúc phạm và tuyệt vọng vì bị đối xử tàn bạo, Bouazizi tự thiêu ngay trước văn phòng thống đốc. Cho đến thời điểm ngày 4/11, khi Bouazizi tử vong tại bệnh viện, hoàn cảnh khốn khổ của anh đã châm ngòi cho những cuộc biểu tình trên cả nước. Tin tức lan truyền nhanh chóng dù kênh truyền thông quốc gia đã lờ đi thảm kịch này lẫn cả nỗi bất mãn đang sôi sục ở Sidi Bouzid.

Trong suốt nửa cuối tháng Mười hai đầy căm phẫn đó, khắp các blog và tin nhắn điện thoại truyền đi thông điệp rằng người Tunisia đã trải nghiệm “tự do về nhận thức” – theo cách gọi của nhà xã hội học Doug McAdam.¹ Trong sự đồng cảm

¹ Doug McAdam, *Political Process and the Development of Black Insurgency, 1930–1970* (Chicago: University of Chicago Press, 1982).

dành cho người đã khuất, cả gia đình và bạn bè đều nhận ra rằng họ cùng có nỗi bất bình chung. Sự thức tỉnh tràn đến từng mái nhà khi mọi người theo dõi các video về một nhà nước lạm dụng quyền lực trên Youtube, đọc tường thuật tin tức nước ngoài về tham nhũng chính trị trên mạng, và chia sẻ những câu chuyện châm biếm về vị độc tài già nua của họ qua tin nhắn điện thoại. Liên lạc thông qua các cách mà chính quyền không thể kiểm soát được, mọi người cũng sử dụng truyền thông kỹ thuật số để đưa ra các chiến lược cho hành động và hướng đến một mục tiêu chung: Hạ bệ chế độ độc tài.

Trong nhiều năm qua, những bản cáo trạng tham nhũng chính trị trực tiếp nhất bắt nguồn từ cộng đồng blog. Các bài báo điều tra hầu như là hoạt động chỉ của những công dân bình thường sử dụng Internet theo những cách rất sáng tạo. Nổi tiếng nhất là video trên Youtube chiếu cảnh phi cơ tổng thống của Tunisia trên đường băng gần với các điểm mua sắm xa hoa của châu Âu, trên màn hình còn hiện rõ cả ngày tháng và địa điểm, và đặt ra câu hỏi ai đang sử dụng chiếc máy bay này? (Gợi ý đưa ra là bà vợ với lối sống xa xỉ của Ben Ali). Ngay khi video này xuất hiện trên mạng, chính quyền đã chặn truy cập Youtube, Facebook và các ứng dụng khác. Nhưng các blogger và các nhà hoạt động vẫn không chùn bước, họ tạo ra những kênh truyền thay thế trên mạng và tạo không gian ảo cho những cuộc thảo luận chính trị ẩn danh, bày tỏ sự cảm thông với những công dân cùng cảnh ngộ bị hành hạ bởi chính quyền.

Sau cái chết của Bouazizi, những người phản đối Ben Ali bước từ không gian ảo ra đời thực. Shamseddine Abidi, nhà thiết kế nội thất 29 tuổi, thường xuyên đăng tải các video và cập nhật lên Facebook. Hãng thông tấn Al Jazeera sử dụng nội dung này để truyền tải tin tức về các sự kiện cho cả thế giới. Những hình ảnh về việc điều trị của Bouazizi lan truyền thông qua các trang mạng của gia đình và bạn bè. Một chiến dịch trên mạng kêu gọi công dân và các tổ chức, hiệp hội ủng hộ cho cuộc nổi dậy ở Sidi Bouzid. Các luật sư và sinh viên là những người đầu tiên xuống phố biểu tình một cách có tổ chức.

Chính phủ cố gắng cấm Facebook, Twitter và các trang mạng video như Daily Motion và Youtube. Tuy nhiên, chỉ trong vài ngày, mọi người lại lựa chọn tin nhắn đa phương tiện là công cụ tổ chức thay thế. Dưới 20% dân số hay sử dụng các phương tiện truyền thông xã hội, nhưng hầu hết ai cũng có thể tiếp cận một chiếc điện thoại di động. Ở nước ngoài, các cộng đồng hacker Anonymous và Telecomix giúp làm tê liệt chính quyền bằng cách thực hiện tấn công từ chối dịch vụ và xây dựng phần mềm mới giúp các nhà hoạt động vượt qua tường lửa của chính quyền. Đầu tháng Một, chính quyền đáp trả bằng cách bỏ tù một nhóm các blogger.

Tuy nhiên, hầu hết các cuộc nổi dậy chính trị đều không có người lãnh đạo theo kiểu cũ – không còn lãnh tụ cách mạng danh nghĩa lâu dài, không còn lãnh tụ phe đối lập truyền thống, hay những nhà diễn thuyết thu hút để kích động quần chúng nữa. Nhưng đã có những cá nhân nổi bật trên các mạng điện tử, những người mà sự đóng góp của họ có ảnh hưởng lớn và giúp vận động mọi người. Slim Amamou, một thành viên của trang sao chép bản quyền Pirate Party, đã viết blog cập nhật về cuộc cách mạng (và sau đó đã nắm giữ một vị trí trong chính phủ đoàn kết quốc gia trong một thời gian ngắn). Sami ben Gharbia, một công dân Tunisia lưu vong, đã nghiên cứu các cách kiểm duyệt trực tuyến và tuyên truyền những phương thức tránh kiểm duyệt. Một rapper trung lưu người Tunisia tự gọi mình là El Général đã cho phát trên phương tiện điện tử “Những bài hát cho cách mạng”.

Vào đầu tháng Một, những yêu cầu khẩn cấp kêu gọi giúp đỡ và các đoạn video quay bằng điện thoại về sự đàn áp của cảnh sát đã được truyền tải khắp Bắc Phi. Vị trí của Ben Ali dường như đang bị lung lay. Nhiều vụ biểu tình lớn xảy ra ở Algeria, đi đôi với vài vụ tự sát. Một lần nữa, hãng tin truyền thông của nhà nước lại đăng tải rất ít thông tin về các sự kiện ở nước láng giềng Tunisia. Chính phủ Algeria cố gắng ngăn chặn truy cập Internet và sử dụng Facebook khi thông tin về nổi phẫn nộ của quần chúng nước láng giềng ngày một tăng. Nhưng do còn có các đường cáp quang ngầm của tư nhân chạy tới châu Âu, các nhà cầm quyền Algeria thiếu một điểm chặn hiệu quả. Một khi Chính phủ cũng trở thành một mục tiêu của Anonymous, các mạng lưới hạ tầng thông tin của Chính phủ đều thành nạn nhân bị tấn công.

Vào thời điểm Ben Ali chạy trốn từ Tunisia tới Ả Rập Xêút để tị nạn vào ngày 14 tháng Một, các chiến dịch bất phục tùng dân sự chống lại nền cai trị chuyên chế đang nổi lên ở cả Jordan, Oman, và Yemen. Ở các nước khác như Libăng, Mauritania, Ả Rập Xêút và Sudan, những cuộc phản đối qui mô nhỏ cũng nổ ra về một loạt các vấn đề khác nhau và dẫn đến những thỏa thuận nhượng bộ nhanh chóng hoặc gần như không gây ra tác động đáng kể. Nhưng kể cả ở những nước này, các lãnh đạo đối lập cũng được truyền lửa từ những diễn biến ở Tunisia. Hơn thế nữa, những nhà lãnh đạo đối lập khắp khu vực dần học hỏi các thủ thuật kỹ thuật số để gây bất ngờ cho các nhân vật cầm quyền. So với Tunisia, chỉ có Ai Cập là có cộng đồng mạng xã hội rộng hơn, và câu chuyện thành công của Tunisia đã giúp truyền cảm hứng cho những cuộc biểu tình lớn nhất của Cairo trong ba mươi năm qua.

Ai Cập được truyền cảm hứng

Ở Ai Cập, hầu hết mọi người đều sử dụng điện thoại di động. Đây cũng là nước có số dân sử dụng Internet cao thứ hai trong khu vực (chỉ sau Iran). Tin tức về vụ bỏ trốn của Ben Ali nhanh chóng lan truyền khắp Ai Cập, truyền thông nhà nước của nước này chỉ miễn cưỡng đăng tải thông tin về sự ra đi của ông ta, và liên tục chậm chạp trong tường thuật câu chuyện quy mô lớn hơn – đó là những hoạt động phản đối trên phạm vi toàn khu vực, bao gồm cả những cuộc biểu tình đột ngột khởi phát ở Cairo.

Giống như Tunisia, Ai Cập từ lâu cũng có một không gian trực tuyến công cộng lớn và sôi nổi, nơi hoạt động chủ yếu của các đảng chính trị đã bị cấm, các nhà chính thống cấp tiến, cũng như là những phóng viên điều tra và các công dân bất mãn với chế độ. Chính phủ cũng không thể đóng sập nó hoàn toàn: ví dụ, khi trang tin tức trực tuyến của tổ chức Huynh đệ Hồi giáo (MB) bị cấm, tổ chức này đã thuê các máy chủ đặt ở London và tiếp tục tuyên truyền quan điểm của họ khắp mạng internet. Nhưng hơn bất kỳ một nhóm có danh thế nào, sự kiện đã biến thái độ đả kích chống Mubarak trở thành cuộc biểu tình quần chúng chính là một chiến dịch tưởng nhớ một blogger đã bị sát hại.

Giám đốc quốc gia làm việc cho Google Wael Ghonim lập một nhóm Facebook có tên "Chúng ta đều là Khaled Said" để lưu giữ những kỷ niệm về chàng blogger 28 tuổi, người bị cảnh sát đánh tới chết vì vạch trần hành vi tham nhũng của họ. Cũng như những bức ảnh của Bouazizi trong bệnh viện được truyền qua những trang mạng của gia đình hay bạn bè ở Ai Cập, một bức hình có khuôn mặt bị đánh đập dã man của Said do anh trai chụp khi thi thể Khaled nằm trong nhà xác thành phố Alexandria cũng được truyền qua hàng ngàn máy di động. Và cũng như Neda Agha-Soltan, một phụ nữ Iran 26 tuổi đã trở thành biểu tượng phản kháng sau khi cái chết của cô do bị lính bắn tỉa của chế độ giết trong cuộc biểu tình hậu bầu cử ở Tehran được ghi lại vào tháng 6 năm 2009, thì tương tự Said và trang Facebook về những kỷ niệm của anh cũng trở thành nơi quy tụ những ý kiến bất đồng và cả sự cảm thông. Nhưng trang Facebook về Said không chỉ đơn thuần là một trang mạng tưởng nhớ một cá nhân của một nhóm vốn từ lâu đã bị cảnh sát Ai Cập dày dọ dai dẳng. Nó đã trở thành công cụ hậu thuẫn, một điểm gốc vững chắc của cộng đồng - dù chỉ là tạm thời. Ghonim nhanh chóng nổi lên như một tiếng nói lãnh đạo của Ai Cập trên Twitter, kết nối mạng lưới cộng đồng nói tiếng Ả-rập với mạng lưới những nhà quan sát chủ yếu nói tiếng Anh và những người ủng hộ ở nước ngoài.

Những người biểu tình đầu tiên mạo hiểm tiến vào quảng trường Tahrir (Tự do) của Cairo vào ngày 25 tháng Một năm 2011, cũng chia sẻ bao hi vọng và hoài

bảo với những người đồng cảnh ngộ ở Tunis. Họ là một cộng đồng chung của những người cùng suy nghĩ, được học hành nhưng đều thất nghiệp (trong một xã hội có "nhiều thanh niên" mà thường xuyên không tạo đủ công ăn việc làm cho những lớp lao động trẻ của mình), háo hức thay đổi nhưng không cam kết đổi với lòng mộ đạo tôn giáo hay ý thức hệ chính trị nào. Họ tìm được sự thống nhất thông qua các phương tiện điện tử, và sau đó sử dụng điện thoại di động để kêu gọi mạng lưới xã hội của mình xuống đường.

Biểu tình lan rộng rất nhanh, khiến các quan chức chế độ và giới quan sát bên ngoài phải ngạc nhiên một mạng lưới rộng lớn từng ấy với những công dân thuộc tầng lớp trung lưu, vốn sống yên bình và khá thoải mái lại có thể sẵn sàng tập hợp chống lại Mubarak với tốc độ nhanh đến vậy. Nhiều tín đồ Hồi giáo, những người ủng hộ đảng đối lập và thành viên công đoàn cũng tham gia, nhưng chính các công dân từ xã hội tự do và dân sự mới là những tiếng nói chủ chốt trong cuộc đối thoại trên mạng này. Các tin tức hay những bài phát biểu của Mubarak, tổng thống Mỹ Barack Obama, hay nhiều lãnh đạo khác trong khu vực được truyền trực tiếp tới điện thoại di động hay máy tính xách tay trên quảng trường.

Vào tuần cuối tháng Một, Mubarak ngày càng tỏ ra tuyệt vọng khi cố gắng cắt Ai Cập khỏi hệ thống hạ tầng thông tin toàn cầu, và nỗ lực này của ông ta đã đạt được cả thành công lẫn thất bại. Đoán trước được kế hoạch này, các sinh viên có hiểu biết về công nghệ và những nhà lãnh đạo xã hội dân sự đã chuẩn bị điện thoại vệ tinh và những kết nối đường truyền tới Israel và Châu Âu, và từ đó có thể duy trì kết nối chặt chẽ và liên tục với phần còn lại của thế giới. Thêm vào đó, theo quan sát, các kỹ sư viễn thông chịu trách nhiệm làm nghẽn truy cập Internet theo lệnh của nhà nước cũng làm việc rất chậm chạp. Nhà cung cấp dịch vụ Internet lớn đầu tiên nhận được lệnh đóng cửa vào Thứ Sáu, ngày 28 tháng Một, nhưng cho đến Thứ Bảy mới thực thi. Những nhà cung cấp khác nhanh chóng thực hiện, nhưng lại khôi phục dịch vụ bình thường vào Thứ Hai. Trong vòng bốn ngày, lượng băng thông truyền đến Ai Cập có giảm, nhưng vẫn ít hơn rất nhiều so với lượng mất tín hiệu thông tin tạm thời mà Mubarak muốn đạt được. Cả chế độ cũng phải đối mặt với những tổn thất và tác dụng ngược. Các cơ quan chính phủ tê liệt do bị cắt hệ thống đường truyền. Tầng lớp trung lưu Ai Cập, không truy cập được Internet tại nhà, đổ xuống đường với số lượng nhiều hơn bao giờ hết, nhiều người trong số đó đơn giản chỉ vì bị muốn tìm hiểu xem chuyện gì đang diễn ra.

Vài ngày sau đó, lực lượng an ninh Ai Cập bắt đầu sử dụng Facebook và Twitter để thăm dò các hoạt động sắp diễn ra của nhiều nhà hoạt động riêng lẻ. Chúng đã bắt cóc Ghonim khi nhóm Facebook của anh đạt đỉnh 300.000 thành viên (con số này hiện đã tăng gấp 4 lần). Công nghệ truyền thông số hóa không chỉ khơi

dậy làn sóng chống đối của dân chúng trên khắp Ai Cập, mà còn tạo ra một phương thức tổ chức quần chúng độc đáo được nhân rộng trên toàn khu vực.

Truyền thông số hóa truyền bá thông tin ra cả khu vực về từng chi tiết của công cuộc tập hợp quần chúng thành công chống lại nhân vật có thế lực ở Tunisia và Ai Cập. Giống như đã từng diễn ra ở Tunisia và Ai Cập, chính quyền Algeria, Bahrain, Lybia, Ả-rập Xê-út và Syria cũng cố gắng dập tắt các cuộc đối thoại trên mạng về thay đổi chính trị trong nước. Chính quyền các nước này cũng tiến hành những vụ bắt giữ, đánh đập và quấy rối nhằm vào các blogger. Truyền thông số hóa rõ ràng đã nắm giữ một vai trò quan trọng. Hình ảnh những người biểu tình vui sướng hân hoan ở Tunisia đã truyền lửa cho các nước khác khắp vùng. Facebook đã mang lại cơ sở hậu cần vô giá cho khâu chuẩn bị biểu tình ở mỗi quốc gia. Hệ thống tin nhắn văn bản cung cấp cho mọi người cả trong và ngoài nước thông tin về nơi diễn ra hành động, nơi xảy ra ngược đãi, và bước tiếp theo phải thực hiện là gì.

Chỉ trong vài tuần, những trang PDF chỉ ra cách làm thế nào để thực hiện được một cuộc biểu tình thành công được truyền bá rộng rãi. Tờ *Atlantic Monthly* đã dịch và chủ trì một "Kế hoạch hành động của các nhà hoạt động", trang *boingboing.net* cung cấp các thủ thuật hướng dẫn bảo vệ truy cập nặc danh, và Telecomix tuyên truyền các cách sử dụng đường cáp điện thoại cố định để thoát khỏi những biện pháp ngăn chặn mạng bằng thông rộng của nhà nước. Bằng Google Earth, dân Hồi giáo Shias ở Bahrain- nhiều người trong số đó phải sống trong những căn nhà chật chội chỉ có một phòng cho cả đại gia đình - có thể xác định vị trí và tập hợp những bức ảnh về các cung điện xa hoa của giới Sunni thiểu số cầm quyền. Truyền thông điện tử giúp người dân nhận thức được giữa họ có cùng những mối bất bình chung, và cũng cung cấp không gian linh động cho các chiến lược hành động của họ.

Mahmood al-Yousif, một blogger hoạt động vì nhân quyền nổi tiếng ở Bahrain, đã cập nhật lên Twitter trong khi bị bắt, và ngay lập tức đã kết nối với mạng lưới hiện có của các nhà hoạt động xã hội dân chủ trong nước như @OnlineBahrain có các nhà quan sát quốc tế thông qua @BahrainRights. Ở Libya, nơi xuất hiện tuyên ngôn đầu tiên của một tổ chức cạnh tranh với chính quyền Muammar Qadhafi là trên mạng Internet, ở một trang web tuyên bố thành lập chính phủ thay thế dưới dạng hội đồng quốc gia lâm thời. Một trong số những cố vấn cao cấp của Qadhafi đã rời bỏ chính quyền bằng cách đăng lời từ chức lên Twitter và mạnh mẽ kêu gọi Qadhafi rời Libya.

Như ở Tunisia và Ai Cập, người Algeria cũng đã biến nỗi tuyệt vọng và bất mãn về kinh tế từng đày đọa mình bùng phát thành những cuộc biểu tình tương tự.

Salima Ghezali, nhà hoạt động người Algeria đi đầu trong phong trào, chia sẻ với phóng viên hãng Al Jazeera rằng những cuộc bạo động này “vừa rất cục bộ, nhưng cũng hết sức quốc tế”. Các cuộc bãi công do công đoàn lãnh đạo đã trở nên quen thuộc ở Algeria trong nhiều thập kỷ qua, nhưng tình trạng náo động như của năm 2011 thì kể từ 1991 đến nay là chưa từng thấy. Tại đây, những người chống đối không phải là những người hiểu biết về công nghệ nhất trong khu vực, nhưng trước khi truyền thông quốc gia đưa tin về cuộc các cuộc biểu tình trong nước hay vụ tử chức của Mubarak, rất nhiều người đã nhận được tin tức truyền cảm hứng này thông qua tin nhắn.

Bối cảnh số hóa, các hậu quả chính trị

Ben Ali đã cai trị trong khoảng gần 25 năm, và Mubarak gần 30 năm. Họ bị truất ngôi bởi một mạng lưới những nhà hoạt động mà các thành viên chủ chốt mới chỉ khoảng 20 tuổi, chưa có nhiều kinh nghiệm tổ chức vận động xã hội hay diễn thuyết chính trị nơi đông người. Nhận thấy điều này, các chính phủ khác đã phải cố gắng nhượng bộ với hi vọng ngăn chặn các cuộc bùng nổ. Giới cầm quyền của Algeria đã dỡ bỏ tình trạng khẩn cấp kéo dài gần hai thập kỷ qua. Vua Oman đã trao cho nhánh lập pháp dân cử của nước này quyền thông qua luật. Tổng thống tội phạm chiến tranh của Sudan cũng hứa sẽ không tìm cách tái cử. Tất cả các quốc gia đều mở đầu cam kết tiến hành tái phân phối tài sản hoặc mở rộng dịch vụ công.

Dĩ nhiên chính trị ở thế giới thực còn nhiều điều để nói hơn những gì diễn ra trên mạng. Một nhà nghiên cứu xã hội được đào tạo theo lối cổ điển có thể sẽ giải thích những biến động này dựa vào tình trạng chung của khu vực như dân số trẻ gia tăng, năng suất kinh tế giảm sút, tập trung của cải tăng, thất nghiệp cao, chất lượng cuộc sống thấp. Những nhân tố này là phần điển hình thường thấy trong câu chuyện thay đổi xã hội, và sự hiện diện của chúng không làm giảm vai trò của truyền thông số hóa. Những phương tiện truyền thông này có sức mạnh to lớn giúp lan truyền các tin nhắn phản kháng, đẩy lùi việc truyền tải thông tin của các nhà đài của chính quyền, kết nối những công dân tuyệt vọng với nhau, giúp họ nhận ra rằng họ có thể cùng thực hiện những hành động chung dựa trên nỗi bất bình cùng có. Nhiều năm qua, những bất mãn vẫn luôn âm ỉ, nhưng dường như nhân tố thúc đẩy các cuộc biểu tình vẫn chưa đủ mạnh cho đến khi điện thoại di động và website phủ sóng khắp khu vực. Không thể nhìn một cách giản đơn về điều kiện của cách mạng- những nguyên nhân đơn lẻ của nó, cũng như những sự phản nộ cụ thể khác

biệt rất nhiều giữa quốc gia này với quốc gia khác. Nhưng sử dụng truyền thông số hóa để khuấy động và tổ chức chống đối đã tạo ra một mạch kết nối chung.²

Đúng là các nhà báo thường tập trung chủ yếu vào những chiến lược công nghệ hiện hữu, nhất là khi chúng dường như mang lại nhiều thành công, thay vì nhìn nhận những nguyên nhân gốc rễ của bất mãn xã hội. Nhưng các nhà phân tích cũng không nên vì thế mà quá thiên lệch cho những căn nguyên thực chất này mà loại bỏ công nghệ thông tin ra khỏi danh sách tổng hợp các nguyên nhân. Thực tế, bất mãn xã hội không phải là thứ gì đó có sẵn, mà phải được thai nghén dần dần khi mọi người nhất trí về bản chất và mục tiêu cụ thể của nỗi bất mãn trong lòng họ. Trong một vài năm trở lại đây, quá trình thai nghén này được thực hiện thông qua truyền thông, cụ thể là ở Tunisia, Ai Cập, và Bahrain. Không gian mạng có thể là nơi thuận lợi cho bất mãn xã hội xây dựng định dạng tổ chức, và từ đó chuyển nó thành những chiến lược và mục tiêu khả thi. Trong mấy tháng gần đây, quá trình chuyển hóa này diễn ra trên điện thoại di động và các ứng dụng mạng xã hội, kể cả ở các quốc gia có chính phủ rất giỏi trong việc dồn ép hay đàn áp đã man phe chống đối, như Ả-rập Xê-út, Syria, và Yemen.

Ở vùng Trung Đông và Bắc Phi, thái độ bất mãn đã tồn tại từ lâu, trước cả khi có Internet. Nhưng truyền thông kỹ thuật số đã giúp biến nỗi bất mãn của từng cá nhân riêng lẻ, từng địa phương, và từng cộng đồng nhất định thành một phong trào có tổ chức, trong đó mọi thành viên đều có ý thức tập thể về những khó khăn hay cơ hội mà họ sẽ cùng gánh vác khi đứng lên hành động. Như vậy, sẽ có lý hơn khi chúng ta lý giải tình hình biến động ở khu vực bằng tổng hòa các nguyên nhân sau: sức mạnh của các phong trào chống đối hiện hữu, khả năng (hay sự bất lực) của chế độ cầm quyền trong việc mua chuộc lãnh đạo phe chống đối, và vai trò của phương tiện truyền thông kỹ thuật số trong xây dựng các mạng lưới chống đối. Ở từng nước khác nhau sẽ có một "công thức" nguyên nhân khác nhau, nhưng trong đó luôn có một yếu tố nhất quán đó là sự có mặt của truyền thông kỹ thuật số.

Vẫn còn quá sớm để gọi những sự kiện này là một "làn sóng" dân chủ hóa - vì hệ quả của chúng vẫn còn chưa chắc chắn - nhưng chúng ta có thể khẳng định một điều rằng bất đồng đối với chính quyền độc tài đã trở thành mục tiêu hành động tập thể nhất quán cho cả khu vực. Những lãnh tụ phong trào xã hội Ả-rập đã chủ động học hỏi kinh nghiệm đào tạo và lời khuyên từ lãnh đạo các phong trào dân chủ hóa ở các nước khác, và những lời kêu gọi hùng hồn về quyền tự do dân sự đã xuất hiện ở khắp các cuộc biểu tình.

² Philip N. Howard, *The Digital Origins of Dictatorship and Democracy: Information Technology and Political Islam* (New York: Oxford University Press, 2010).

Nếu tổng hợp từ những tháng đầu năm 2011, câu chuyện về truyền thông kỹ thuật số và “Mùa xuân Ả Rập” dường như được phát triển thành năm hoặc sáu chương hay giai đoạn. Giai đoạn thứ nhất là *chuẩn bị*, trong đó các nhà hoạt động sử dụng truyền thông kỹ thuật số theo các cách riêng để tìm kiếm nhau, xây dựng nền tảng thống nhất trên những bất mãn chung, và xác định mục tiêu chính trị nhất quán. Giai đoạn thứ hai là giai đoạn *châm ngòi*, bắt đầu bằng một vụ việc nào đó mà truyền thông quốc gia lờ đi, nhưng lại được đưa tin tràn lan trên mạng và gây phẫn nộ trong công chúng. Để thực hiện được giai đoạn thứ ba- *biểu tình đường phố* phải nhờ đến sự kết nối và phối hợp giữa các cá nhân trên mạng trực tuyến.

Sau đó là *kêu gọi quốc tế*, ở giai đoạn này truyền thông kỹ thuật số sẽ đăng tải thông tin (đa số là các tin địa phương) lôi kéo chính phủ nước ngoài, các tổ chức quốc tế, cộng đồng người Do Thái trên toàn cầu, và các cơ quan truyền thông hải ngoại. Nhiều vấn đề sau đó sẽ được đẩy lên đến đỉnh điểm khi các chế độ, dù đã nỗ lực dập tắt chống đối bằng cách vừa nhân nhượng, vừa đàn áp, nhưng vẫn khiến người biểu tình xuống đường; hoặc không thể xoa dịu hay đe dọa họ, để rồi bắt đầu sụp đổ trước đòi hỏi của nhân dân; hay kết thúc trong thế bế tắc đẫm máu, thậm chí là nội chiến như chúng ta đã thấy ở Bahrain, Libya, Syria và Yemen. Trong một số trường hợp như ở Tunisia và Ai Cập, câu chuyện còn kéo dài thêm một giai đoạn nữa là *xung đột thông tin tiếp nối*. Đó là khi các bên của cuộc chơi đấu đá nhau bằng cách giành quyền kiểm soát công cuộc cách mạng, nhằm cố gắng lèo lái tương lai theo hướng có lợi cho mình.

Trên khắp khu vực, quá trình đi đến thay đổi chính trị có bao gồm cả công đoạn làm giảm tín nhiệm của chế độ cầm quyền bằng cách điều tra những hành vi tham nhũng của họ. Nơi tốt nhất và có lẽ cũng là duy nhất để các nhà phê bình này có thể truyền bá được thông điệp của họ đi khắp nơi là Internet. Các blog, trang tin tức, những cập nhật Twitter, các diễn đàn chính trị đã tạo ra một không gian thảo luận nơi phụ nữ có thể tranh luận một cách bình đẳng với đàn ông, nơi mọi người có thể bàn về các chính sách mới, và cũng là nơi các bí mật của chế độ bị vạch trần. Nền tảng cho một sự kiện rúng động như vụ chiếm quảng trường trung tâm lại được tạo dựng từ một quá trình hết sức bình thường là mọi người đi mua di động giá rẻ và những giờ lên mạng ở quán cà phê Internet. Những công nghệ số mới đã tạo cơ hội cho các cá nhân cấu trúc lại những cách thức họ cung cấp và sử dụng nội dung thông tin. Khi khủng hoảng chính trị bùng nổ, những thói quen mới trong sử dụng công nghệ đã được hình thành rồi.

Sau năm 2000, những công nghệ liên lạc mới nhanh chóng tràn ngập khắp thế giới Ả Rập. Với nhiều người Ả Rập, đặc biệt là ở các thành phố, đọc tin tức nước ngoài trên mạng và trò chuyện với bạn bè, họ hàng ở hải ngoại đã trở thành thói quen. Truyền thông số hóa có thể trở thành một nguyên nhân ngăn chặn cho các cuộc chính biến vào năm 2011 chính là vì chúng đã trở nên quá phổ biến từ trước đó. Sử dụng truyền thông kỹ thuật số trong thời gian khủng hoảng chính trị nghe có vẻ lạ lẫm. Nhưng đối với người dân ở Tunis, Cairo, và nhiều thủ đô khác, đó là những việc quá đỗi thường ngày, và điện thoại di động do phổ biến trong dân chúng nên đã trở thành nguyên nhân trực tiếp dẫn đến công cuộc thay đổi chính trị. Cuộc cách mạng có thể được phát trên truyền hình, có thể không, nhưng nó chắc chắn sẽ được đăng trên mạng.

Ngòi châm biểu tình toàn dân bùng nổ không chỉ là ở hành vi độc ác của chế độ cai trị, (như việc cảnh sát đánh đập Mohamed Bouazizi hay Khaled Said) mà còn do nỗi căm phẫn lan truyền từ gia đình, bạn bè và đến cả những người không quen biết, thúc đẩy họ tham gia khi thấy truyền thông chính phủ phớt lờ đi sự việc. Lúc đầu, khi kênh Al Jazeera không thể đưa tin về các hoạt động số hóa ở Syria, các nhà lãnh đạo dân sự đã vận động mạng thông tin quyền lực này sản xuất một bộ phim tài liệu dài và đưa nội dung về các nhà hoạt động Syria lên website của hãng. Kết quả là, dư luận trong nước và khắp khu vực ngày càng quan tâm đến công cuộc chống đối nhà độc tài Bashar al-Assad đang diễn ra tại Syria.

Thú vị hơn, ngòi nổ của cuộc biểu tình gần đây dường như xuất hiện mà không có sự can hệ đến các nhà lãnh đạo có tiếng tăm. Đáng chú ý là những nhà tư tưởng có uy tín, quan chức công đoàn lao động, phát ngôn viên tôn giáo đều vắng mặt (hoặc ít nhất họ chỉ xuất hiện vào giai đoạn đầu). Ở Tunisia, sự kiện châm ngòi là vụ tử tự của Bouazizi. Bài học của Tunisia lại tiếp tục châm ngòi ở Ai Cập. Khi hình ảnh về những người biểu tình đổ ra đường và những tên độc tài chạy trốn tràn ngập trên kênh Al Jazeera và các mạng truyền thông xã hội, số còn lại trong khu vực cũng nổi dậy theo.

Sau khi bùng nổ, các cuộc bạo động chính trị trên đường phố bắt đầu xảy ra, dù theo cách vô cùng khác biệt. Đa số các cuộc biểu tình ở hầu hết các nước được tổ chức theo những cách không thể lường đến được, khiến các chính phủ cũng khó phản ứng. Vì không có một nhà lãnh đạo cụ thể nào, nên chính quyền không biết phải bắt giữ ai. Các nhà hoạt động sử dụng Facebook, Twitter và các trang khác để bàn luận về các kế hoạch cho các hoạt động dân sự, đồng thời chơi trò "mèo vờn chuột" với quan chức của chính quyền- những người đang giám sát các ứng dụng này.

Ở Lybia, kẻ thù của tên độc tài Qadhafi dùng các trang hẹn hò trực tuyến Hồi giáo để che dấu các kế hoạch mít tinh và biểu tình quy mô lớn. Ở Syria, chế độ Assad thỉnh thoảng chặn Facebook, và Twitter kể từ năm 2007, nhưng đã mở lại đường truy cập khi biểu tình leo thang, có lẽ đây là hành động nhằm gài bẫy các nhà hoạt động. Khi các quan chức chính phủ lan truyền tin tức sai lệch trên Twitter, các nhà hoạt động sử dụng Google Map để tự giám sát và kiểm tra nguồn thông tin đáng tin cậy. Từ đó, chính quyền lại cố làm lẫn lộn các nỗ lực kiểm soát thông tin của phe chống đối. Mubarak đã vô hiệu hóa hạ tầng băng thông rộng của Ai Cập nhưng vẫn duy trì vệ tinh và các đường cáp viễn thông lục địa. Qadhafi cố đánh ngắt mạng lưới di động trong nước, nhưng do chúng quá phân tán, nên việc này không thực hiện được.

Thông tin về các sự kiện trong khu vực được đăng tải thường xuyên cho thấy dân cư dùng chính camera trên điện thoại di động của họ để ghi lại sự việc, đặc biệt là trong những sự kiện chính họ có tham dự. Ở quảng trường Tahrir, cả đám đông biểu tình và lính lái xe tăng đều nhận được những hình ảnh họ chụp lẫn nhau rồi nhanh chóng truyền khắp các mạng xã hội. Khi các xe quân sự bị bỏ không, quần chúng trèo lên khoang xe tăng và chụp ảnh để đăng lên Facebook của họ. Những người bị bắt lại chụp ảnh khi mình bị giam cầm. Nhiều người Ai Cập cho rằng quân đội đã không tổ chức chống trả người biểu tình một cách có hệ thống bởi binh lính đột nhiên nhận thức được mối liên kết xã hội gần gũi giữa họ với những người chiếm giữ quảng trường, và cũng bởi quân đội biết rằng nhất cử nhất động của họ đều lọt vào ống kính camera. Ở những quốc gia mà lực lượng quân đội hành động hung hăng, như ở Bahrain và Syria, kết quả tàn sát vẫn được ghi lại. Youtube đã từng đặc cách gạt bỏ chính sách không chiếu những hình ảnh đổ máu thông thường của mình để cho phép đăng tải nội dung gây chấn động người dùng, ví như một đoạn băng video quay bằng di động có nhiều công dân Syrian không được trang bị vũ khí- có cả trẻ em- bị quân đội Assad bắn.

Chẳng sớm thì muộn, phe đối lập với chế độ hiện tại sẽ tìm kiếm ủng hộ quốc tế, và quá trình đó cũng đã trở thành quá trình sử dụng truyền thông kỹ thuật số. Tình trạng rối loạn trong nước rồi cuộc đã thu hút sự chú ý của quốc tế. Dĩ nhiên, liệu cuộc nổi dậy toàn dân thu hút được bao nhiêu khán giả quốc tế lại phụ thuộc vào mối quan hệ chiến lược với phương Tây, và cả mối liên kết gần gũi của mạng lưới truyền thông xã hội. Đa số những người sử dụng công nghệ ở các nước không đủ trình độ để vượt qua tường lửa của chính phủ hay duy trì tình trạng nặc danh và bí mật khi liên lạc trực tuyến. Nhưng ở mỗi quốc gia đều có nhiều sinh viên sành công nghệ và các lãnh đạo xã hội dân chủ với những kỹ năng đó, và họ đã vận dụng chúng rất tốt trong những tháng đầu năm 2011. Học tập từ những nhà

hoạt động dân chủ ở các nước khác, những người đưa tin này đã sử dụng điện thoại vệ tinh, đường truyền viễn thông trực tiếp đến các nhà cung cấp dịch vụ Internet (ISP) ở Israel và châu Âu, cũng như dùng các công cụ phần mềm để bảo vệ người sử dụng ẩn danh để cung cấp cho truyền thông quốc tế hình ảnh các sự kiện đang xảy ra- kể cả khi những tên độc tài vùng vẫy trong tuyệt vọng khi cố đóng cửa ISP quốc gia.

Các kế sách tuyệt vọng

Khi mâu thuẫn giữa chế độ và phe đối lập trong nước đạt đến đỉnh điểm, phe này hoặc phe kia phải nhượng bộ nếu không sẽ dẫn đến bế tắc (và thường kết thúc bằng xung đột bạo lực). Căng thẳng lên cao sẽ dồn một số chính phủ phải thực hiện những nỗ lực vụng về để cắt cư dân khỏi mạng lưới số hóa toàn cầu. Cấm truy cập các trang truyền thông xã hội, cắt điện ở các tháp phát sóng di động, hoặc ngắt kết nối điểm chuyển mạch Internet ở các thành phố lớn là các kế sách tuyệt vọng mà nhà cầm quyền phải cầu viện đến khi họ cố gắng duy trì thể kiểm soát. Ngay cả tình trạng nghẽn mạng ngắn ngủi cũng quá đắt đỏ rồi. Ai Cập đã tốn ít nhất 90 triệu đôla để ngắt liên lạc điện tử, và nỗ lực này của Mubarak cũng chỉ thành công một phần. Những tổn thất về lâu dài khác sẽ xảy ra khi tình trạng này làm tổn hại đến danh tiếng của đất nước trong mắt các hãng công nghệ, khi họ cho đây không còn là nơi an toàn để đầu tư nữa. Ở Tunisia, tình trạng lại trái ngược: không phải chính phủ mà là các hacker – hay như danh hiệu tự phong của họ, các “hacktivists”, mới là người gây ra phần lớn thiệt hại về kinh tế khi đánh sập thị trường chứng khoán quốc gia.

Khi chính quyền phản công lại, họ cũng trả đòn trên đấu trường số hóa. Bahrain, Maroc và Syria đã chứng kiến những cuộc chiến trên mạng hoành hành khắp Twitter. Các quốc gia đang trong tình trạng hỗn loạn đều thấy dịch vụ mạng Internet và di động chậm hoặc nghẽn hoàn toàn, nhưng khó có thể nói rõ đó là do chính phủ ngắt mạng hay tình trạng quá tải thiết bị mạng sử dụng cùng một lúc gây ra. Rất có thể là do cả hai nguyên nhân trên. Đỉnh điểm của cuộc khủng hoảng cũng là lúc đường truyền liên lạc chạm mức tồi tệ nhất khi chính quyền dẹp toàn bộ các nhà cung cấp viễn thông lớn, và thế là một số nhà cung cấp số hóa nhỏ còn lại phải cáng đáng lượng băng thông khổng lồ bị đẩy sang mình.

Theo sau bạo động “Mùa xuân Ả Rập”, các cuộc chiến tranh thông tin đã bùng nổ, xuất phát từ hành động giấu diếm thông tin của chính phủ. Ở Ai Cập, Cơ quan Điều tra An ninh Quốc gia - cảnh sát chính trị của Mubarak – đã làm mọi cách để hủy các văn kiện lưu trữ của họ, dù vẫn có vài bản ghi bị phát tán trên

mạng. Trong lúc đó, trang web của các nhà hoạt động trở thành nơi tiếp nhận các ý kiến chỉ trích chính phủ lâm thời và những người lãnh đạo chính phủ đó.

Trong khi chiến thắng của một vụ nổi dậy quần chúng tạo nên càng nhiều nội dung điện tử trên mạng hơn bao giờ hết thì những người ủng hộ cho nền độc tài đã lui bại ngày càng đáng ít thông tin đi. Và trong lúc chỉ còn một lượng ủng hộ trực tuyến ít ỏi cho nền độc tài bị phế bỏ, các nhà hoạt động doanh nghiệp- người từng đóng vai trò là những nốt giao kết quan trọng trong mạng lưới vận động xã hội, tự nhận thấy mình đang nắm giữ vai trò lãnh đạo mới. Khi những cuộc biểu tình qua đi, vài nhà “chuyên gia số hóa” như Wael Ghonim nhận thấy họ đã trở thành ngôi sao mới nổi trong quần chúng nhân dân. Còn công chúng vẫn còn mong đợi có thể sử dụng công nghệ thông tin để tiếp cận các nhân vật chính trị. Khi ngoại trưởng Mỹ Hillary Clinton đặt lịch đối thoại với một trang web nổi tiếng của Hi Lạp, chỉ trong hai ngày, đã có khoảng 6.500 câu hỏi được gửi đến.

Các nguồn truyền thông truyền thống cũng đóng một vai trò quan trọng trong “Mùa xuân Ả Rập”. Truyền hình vệ tinh đã nỗ lực thúc đẩy một bản sắc liên quốc gia mạnh mẽ trên khắp khu vực, và mọi người đều nhận ra tầm quan trọng của việc đăng tải trên phương tiện truyền thông này: Cả Mubarak và bộ trưởng bộ thông tin đều tự gọi riêng cho người dẫn chương trình truyền hình để mắng mỏ họ vì đã đưa những câu chuyện quá thẳng thắn. Trong số các tổ chức tin tức hiện nay, đài Al Jazeera chắc chắn là hãng tin nổi bật nhất và có ảnh hưởng lớn nhất trong khu vực Trung Đông và Bắc Phi. Trong mạng lưới có Dima Khatib - một người Syria gốc, nhà bình luận tin tức xuất sắc nhất về Tunisia khi đất nước này bùng nổ chiến tranh, và bà là người đưa tin chủ chốt của cuộc cách mạng thông qua các tin đăng của bà trên Twitter.

Al Jazeera có một đội ngũ làm tin tức truyền thông mới đầy triển vọng, có thể chuyển đổi tin tức dạng truyền thống sang dạng tin tức sử dụng trên các trang truyền thông xã hội và tận dụng hiệu quả các mạng xã hội hiện có của các độc giả trực tuyến. Nhưng nhân tố chính đóng góp vào sự thành công của hãng tin này là việc sử dụng truyền thông số hóa để thu thập thông tin và hình ảnh ở các nước luôn sách nhiễu hoặc ngăn cấm các nhà báo tại địa phương. Nhờ mạng lưới số hóa, các nhà báo Al Jazeera có thể tiếp cận được nhiều nguồn thông tin hơn, thổi một sức sống mới vào các sản phẩm thông tin của họ. Thực sự, việc sử dụng truyền thông xã hội đã là một điểm tựa cho tin tức, trong đó các nhà phân tích hăm hở thực hiện các điều tra về những biến đổi chính trị có phần đóng góp công nghệ thông tin.

Chế độ cũng chống trả rất tinh vi, nhưng dường như luôn bị chậm vài bước công nghệ sau các hoạt động của xã hội dân sự. Vào tháng hai, Qadhafi đã ngưng ngang một bài phát biểu đông dài trên truyền hình của mình và nổi cơn thịnh nộ khi một trợ lý báo cho ông biết về hình ảnh phát sóng trực tiếp không mấy đẹp đẽ về bài nói của ông. Đơn giản là Qadhafi chưa từng đối mặt với phản hồi tức thời như vậy và lại từ một nguồn mà ông không dễ bịt miệng hay trừng phạt. Tại Bahrain, chế độ quân chủ do dòng Sunni áp đảo tại đây đã dập tắt thành công các vụ biểu tình, và nhờ đó có cơ hội để bưng bít các lỗ hổng an ninh trên mạng viễn thông của nước này. Dù chưa bao giờ bị các đối tượng biểu tình thách thức nghiêm trọng, nhà cầm quyền Ả-rập Xê-út đã thiết lập lại hạ tầng máy chủ của vương quốc để tất cả các dòng thông tin trên Internet đều truyền qua điểm trung chuyển ở Riyadh.

Sẽ thật sai lầm khi chúng ta xây dựng một lý thuyết dân chủ hóa xung quanh một dạng phần mềm, một trang web đơn lẻ, hay một mảng phần cứng, hoặc gọi các biến động xã hội này là "Cách mạng Twitter" hay "Cách mạng Wikileaks".³ Cũng rất vô lý nếu cho rằng truyền thông kỹ thuật số có thể là nguyên nhân khiến các nhà độc tài hay người biểu tình đạt được hay không đạt được mục tiêu của họ. Những cuộc nổi loạn chính trị được tạo nên hay bị phá vỡ phải do sự kết hợp của cả công cụ công nghệ lẫn người dùng nó.

Bộ khung số hóa của xã hội dân sự

Truyền thông kỹ thuật số đã làm thay đổi chiến thuật của các tiến trình dân chủ hóa, và những công nghệ thông tin và truyền thông mới đã đóng vai trò chính yếu trong "Mùa xuân Ả-rập". Tính đến thời điểm của bài viết này, tháng Năm năm 2011, chúng ta vẫn chưa biết được các sự kiện sẽ tiếp tục xảy ra ở những nước nào và liệu làn sóng đổi mới này có đến với các nước khác, những nơi chế độ độc tài vẫn còn tồn tại và ngày càng trở nên cứng rắn hơn, hay không. Tuy nhiên, truyền thông kỹ thuật số vẫn tiếp tục tham gia đưa tin liên tục về những cuộc nổi dậy này. Những quốc gia xảy ra các cuộc biểu tình mạnh mẽ nhất là các nước được kết nối mạng xuyên suốt nhất của khu vực, và cũng là những xã hội có số lượng lớn người giỏi về công nghệ để có thể sử dụng truyền thông nhằm tạo nên hiệu ứng mạnh mẽ.

³ Elizabeth Dickinson, "The First WikiLeaks Revolution?" *Foreign Policy Online*, http://wikileaks.foreignpolicy.com/posts/2011/01/13/wikileaks_and_the_tunisia_protests. Xem thêm Andrew Sullivan, "Tunisia's Wikileaks Revolution," *Atlantic Online*, www.theatlantic.com/daily-dish/archive/2011/01/tunisiass-wikileaksrevolution/177242.

Vào thời điểm diễn ra các cuộc khủng hoảng chính trị, các hãng công nghệ cũng nhanh chân “hướng về phía trước” khi tung ra các công cụ và ứng dụng mới để phục vụ đám đông công chúng đang bị kích động (như vậy giúp họ chiếm được thị phần). Ví dụ, vào cuối tháng Một, Google đẩy nhanh việc ra mắt sản phẩm “speak to tweet”, một ứng dụng được thiết kế để chuyển giọng nói sang dạng văn bản Tweet giúp người dùng tránh công cụ chặn Twitter của Mubarak. Vài hãng công nghệ lập các cổng chỉ dành cho những người sử dụng trong nước chia sẻ nội dung. Nhưng như Evgeny Morozov đã chỉ ra rằng, công nghệ thông tin- và các công ty thiết kế chúng- không phải lúc nào cũng ủng hộ các phong trào dân chủ.⁴ Lãnh đạo phe đối lập ở các nước nơi coi các đảng chính trị là bất hợp pháp đôi khi phải sử dụng biệt danh để tránh sự sách nhiễu của chính phủ. Nhưng nếu làm vậy trên Facebook là vi phạm điều khoản người sử dụng của công ty, và vì thế Facebook thực tế đã đóng cửa một trong các trang web của nhóm biểu tình vào tháng Mười hai.

Những người ủng hộ cuối cùng đã thuyết phục Facebook mở lại trang này, nhưng sự kiện này chỉ ra rằng các công ty như Facebook, Youtube, Twitter không thực sự thoải mái khi người dùng sử dụng những công cụ này làm cơ sở để đăng tải thông tin đại chúng, chứ không chỉ đơn thuần là các ứng dụng giải trí cá nhân mới và hấp dẫn. Trong khi Google đã tham gia kí Sáng kiến Mạng lưới Toàn cầu- một thỏa thuận ngăn chặn các chính phủ cầm quyền kiểm duyệt web, thì Facebook lại từ chối tham gia. Có thể về mặt kỹ thuật, Facebook yêu cầu người dùng ở các nước phương Tây phải sử dụng tên thật, đồng thời cho phép những “Facebooker” ở chế độ độc tài được phép ẩn danh, nhưng thực sự hiện nay không có tính năng nào như vậy tồn tại.

Thiếu vắng truyền thông kỹ thuật số, liệu “Mùa xuân Ả Rập” có diễn ra? Rất khó để trả lời câu hỏi này. Thế giới Ả Rập từ lâu đã có nhiều nhà hoạt động dân chủ, nhưng chưa ai từng lật đổ nhà độc tài. Radio và truyền hình đã có mặt ở khắp các nước Ả rập, nhưng chỉ có 10 đến 20% dân số sống ở vùng Trung Đông và Bắc Phi có thể dễ dàng tiếp cận Internet. Nhưng thiếu số này lại là đối tượng chiến lược, chủ yếu bao gồm những thành phần tinh hoa như các học giả có học thức, doanh nhân trẻ, người thành thị và công chức. Chính họ là người đã xây dựng nên các mạng lưới khởi xướng, điều phối và duy trì các chiến dịch thành công cho những công dân không cam chịu, đứng lên chống lại luật lệ của giới cầm quyền.

⁴ Evgeny Morozov, *The Net Delusion: The Dark Side of Internet Freedom* (New York: PublicAffairs, 2011).

Xét ở mặt khác, các quốc gia có mức độ phổ cập công nghệ thấp nhất thường là những nơi có phong trào dân chủ hóa yếu nhất. Hẳn sẽ rất thú vị nếu chúng ta đặt ra các kịch bản phản-thực tế để đối chứng và suy diễn. Nhưng nếu đặt chúng tương đương với những sự kiện thực trong các vụ việc cụ thể và có bằng chứng thực nghiệm đầy đủ, thì đây sẽ là một sai lầm. Những kịch bản phản thực tế hay các thử nghiệm tưởng tượng như vậy có thể thú vị, nhưng để tìm kiếm các mẫu hình vốn là những nhiệm vụ của các nhà khoa học xã hội, chúng ta chỉ nên chú ý đến những trường hợp thực với những bằng chứng thực mà chúng tạo ra.

Như chúng tôi đã nói trên đây, còn quá sớm để khẳng định những gì chúng ta đang chứng kiến có phải là một làn sóng dân chủ hóa hay không. Vài quốc gia vẫn còn trong tình trạng khủng hoảng. Ở những nước mà chính quyền cai trị đã sụp đổ hay phải thực hiện những nhượng bộ quan trọng, cũng rất khó để biết liệu nền dân chủ ổn định có xuất hiện được hay không. Các làn sóng dân chủ hóa được tính bằng năm, chứ không phải bằng tháng. Vào năm 1998, chính phủ Suharto ở Indonesia đã sụp đổ khi sinh viên nước này sử dụng điện thoại di động để vận động và buộc chính quyền từ bỏ vũ trang thành công, nhưng vẫn phải mất cả thập kỷ với những cuộc đối thoại chính trị khó khăn để nền dân chủ được triển khai vững chắc. "Mùa xuân Ả Rập có diễn tiến vô cùng độc đáo, lôi kéo cả một cộng đồng các quốc gia, và đã khiến những kẻ cai trị chuyên quyền nhất lẫn các nhà phân tích phải kinh ngạc. Truyền thông kỹ thuật số quan trọng ở chỗ nó đóng vai trò huy động quần chúng chống lại nền cai trị chuyên chế - điều dường như chưa từng thấy ở vùng này.

Cũng cần đáng lưu ý rằng, rất nhiều thay đổi chính trị đã xảy ra, và thật ngạc nhiên là không gây thiệt hại về người. Ở Algeria, Ai Cập, Jordan, Maroc và Tunisia, các lãnh tụ xã hội dân sự nhận thấy rằng lực lượng an ninh đã tỏ ra rất miễn cưỡng khi phải mạnh tay chống lại người biểu tình (binh lính ở Tunisia và Ai Cập thậm chí còn không muốn chống lại họ chút nào). Liệu cách hành xử do dự này có liên quan gì đến một rừng máy quay điện thoại di động mà những người tham gia biểu tình cầm theo? Đáng tiếc thay, nỗi đau về việc sử dụng vũ lực tàn sát của chính quyền không được ghi lại ở Bahrain, Lybia, Ả-rập Xê-út, Syria và Yemen. Nhưng ngay cả trong những vụ việc đó, ít nhất các văn kiện viết về sự lạm dụng quyền hạn của chính quyền hay thậm chí là các hành vi tàn bạo của họ đã được cộng đồng quốc tế biết tới, chứ không phải chỉ là một bộ phận nhỏ, nhờ điện thoại di động.

Các học giả nghiên cứu các phong trào xã hội, các hành động tập thể và cách mạng phải thừa nhận rằng một số khía cạnh của Mùa xuân Ả-rập đã thách

thức các học thuyết về cách thức các cuộc biểu tình vận hành. Các phong trào này có một ban lãnh đạo hết sức “phân tán”. Những ngày đầu của các cuộc biểu tình ở mỗi nước được tổ chức bởi một nhóm nòng cốt gồm những thanh niên trẻ trung lưu có học vấn, những người không có mối liên hệ gần gũi nào với các đảng phái chính trị hiện hữu hoặc các ý thức hệ đề cao đấu tranh giai cấp, chủ nghĩa tôn giáo cực đoan, hoặc chủ nghĩa dân tộc liên Ả-rập. Truyền thông phát sóng và báo in – vốn từ lâu gắn với giai đoạn vận động quần chúng cho các làn sóng dân chủ hóa – đóng vai trò hạn chế so với truyền thông qua các mạng xã hội. Hơn nữa, phương thức liên lạc này bản thân nó cũng có tính chất hết sức phân tán và không chỉ bao gồm một hoặc một vài thông điệp ý thức hệ tương đối đơn giản được phát ra bởi một cá nhân lãnh đạo tới một đám đông người dân ít học, mà mang tính chất của một cuộc đối thoại nhiều bên giữa những cá nhân ít nhiều bình đẳng nhau.

Chúng kiến những gì đã xảy ra ở Trung Đông và Bắc Phi, chúng ta có thể nói rằng internet đã thay đổi cách thức mà các chủ thể chính trị liên lạc với nhau. Từ đầu năm 2011, các cuộc biểu tình xã hội ở thế giới Ả-rập đã lan tràn từ nước này qua nước khác chủ yếu vì truyền thông kỹ thuật số đã cho phép các cộng đồng đoàn kết với nhau xung quanh các nổi bất bình và nuôi dưỡng những chiến lược linh hoạt giúp vận động quần chúng chống lại các nhà độc tài. Ở mỗi nước, người dân đã sử dụng phương tiện kỹ thuật số để hình thành các phản ứng chính trị đối với sự cai trị bất công. Họ đã được truyền cảm hứng không phải bởi Facebook mà bởi các bi kịch thật *được ghi lại* trên Facebook. Truyền thông xã hội đã trở thành bộ khung mà dựa vào đó xã hội dân sự có thể được hình thành, và các công nghệ thông tin mới mang lại cho các nhà hoạt động những thứ mà họ không có trước đây, đó là những mạng lưới thông tin mà nhà nước không thể dễ dàng kiểm soát cũng như những công cụ điều phối vốn đã được tích hợp sẵn trong các mạng lưới tin nhắn của bạn bè và người thân.

GIỚI THIỆU DỰ ÁN *NGHIENCUUQUOCTE.NET*

Mục đích

Nghiencuuquocte.net là một dự án phi chính trị, phi lợi nhuận nhằm mục đích phát triển nguồn học liệu chuyên ngành nghiên cứu quốc tế bằng tiếng Việt và thúc đẩy việc học tập, nghiên cứu các vấn đề quốc tế tại Việt Nam.

Lý do ra đời

Trong khi số người học tập và nghiên cứu về các vấn đề quốc tế ở Việt Nam ngày càng gia tăng thì việc tiếp cận các tài liệu mang tính học thuật của thế giới về lĩnh vực này còn rất hạn chế vì hai lý do: Thứ nhất, các tài liệu này thường phải trả phí mới tiếp cận được, trong khi các trường đại học và viện nghiên cứu của Việt Nam hầu như không có chi phí trang trải. Thứ hai, các tài liệu này chủ yếu được xuất bản bằng tiếng Anh, khiến nhiều sinh viên, nhà nghiên cứu, và đặc biệt là quảng đại độc

giả quan tâm đến các vấn đề quốc tế nói chung, gặp khó khăn trong việc tiếp thu, lĩnh hội. *Nghiencuuquocte.net* ra đời với hi vọng sẽ góp phần khắc phục được các vấn đề trên.

Hoạt động chính

Hoạt động chính của *Nghiencuuquocte.net* là biên dịch sang tiếng Việt và xuất bản trên website của mình các nguồn tài liệu mang tính học thuật bằng tiếng Anh về lĩnh vực quan hệ quốc tế, bao gồm chính trị quốc tế, kinh tế quốc tế, và luật pháp quốc tế.

Các tài liệu này chủ yếu là các bài báo trên các tạp san quốc tế, các chương sách, hoặc các tài liệu tương ứng, đã được xuất bản bởi các nhà xuất bản, các trường đại học và viện nghiên cứu có uy tín trên thế giới.

Dự án ưu tiên biên dịch và xuất bản:

- Các bài viết mang tính nền tảng đối với lĩnh vực nghiên cứu quốc tế;
- Các bài viết có nhiều ảnh hưởng trong lĩnh vực này;
- Các bài viết liên quan trực tiếp hoặc có ảnh hưởng, hàm ý gián tiếp đến Việt Nam;
- Các bài viết được đồng đạo độc giả quan tâm.

Trang chủ dự án: <http://nghiencuuquocte.net/>

Thông tin thêm về Dự án: <http://nghiencuuquocte.net/about/>

Danh mục các bài đã xuất bản: <http://nghiencuuquocte.net/muc-luc/>

Theo dõi Dự án trên Facebook: <https://www.facebook.com/DAnghiencuuquocte>

Ý kiến đóng góp và mọi liên hệ xin gửi về: Lê Hồng Hiệp, nghiencuuquocte@gmail.com
